

Số: **01/2020/QĐST-KDTM**

Sóc Sơn, ngày 31 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2019/TLST-KDTM ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại TNHH MTV D

Địa chỉ: Tòa nhà C T, số XYZ phố Tr H Đ, phường C1 N, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Huy Th1** – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Việt L** – Nhân viên kinh doanh
– Ngân hàng thương mại TNHH MTV D – Phòng giao dịch Đ A1

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984

Chị Dương Thị A, sinh năm 1987

Đều trú tại: Thôn Đ Th2 (tên gọi khác: thôn Đ Q), xã T D, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Nhu, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Thôn Đ Th2 (tên gọi khác: thôn Đ Q), xã T D, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Dương Thị A, bà Nguyễn Thị Nhu: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn Đ Th2 (tên gọi khác: thôn Đ Q), xã T D, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại TNHH MTV D và anh Nguyễn Văn Th, chị Dương Thị A thống nhất tính đến hết ngày 14/01/2020 anh Nguyễn Văn Th, chị Dương Thị A còn nợ Ngân hàng thương mại TNHH MTV D theo Hợp đồng tín dụng số 0011/2018/PDA22/HĐTD ngày 07/3/2018 tổng số tiền là: 644.697.046 đồng (Sáu trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng). Trong đó, nợ gốc là 564.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 5.669.023 đồng, nợ lãi quá hạn là 75.028.023 đồng.

Anh Th, chị A phải tiếp tục chịu lãi kể từ ngày 15/01/2020 theo Hợp đồng tín dụng số 0011/2018/PDA22/HĐTD ngày 07/3/2018 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản vay.

Ngân hàng thương mại TNHH MTV D và anh Nguyễn Văn Th, chị Dương Thị A thống nhất phương án trả nợ như sau: Kể từ tháng 02 năm 2020 mỗi tháng anh Thành, chị Anh phải trả cho Ngân hàng thương mại TNHH MTV D số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) chậm nhất là ngày 25 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 31/12/2020 anh Thành, chị Anh phải thanh toán toàn bộ khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 0011/2018/PDA22/HĐTD ngày 07/3/2018.

Trường hợp anh Th, chị A vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại TNHH MTV D có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 04-3, tờ bản đồ số 11 ở Thôn Đ Q, xã T D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 750915, số vào sổ SS-SS 02808 ngày 12/10/2016 mang tên bà Nguyễn Thị Nh để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

- Trong trường hợp số tiền thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại TNHH MTV D thì anh Th, chị A phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại TNHH MTV D cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay

- Về chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng thương mại TNHH MTV D tự nguyện chịu toàn bộ.

- Về án phí: Anh Th, chị A chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho Nhà nước là 14.894.000 đồng. Ngân hàng thương mại TNHH MTV D được hoàn lại số tiền 14.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0018342 ngày 20/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Phi